

Số: 17/2024/QĐST- DS

Quế Võ, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 29/2024/TLST- DS, ngày 04 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện và nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP QT VN

Địa chỉ: Tầng a, Toà nhà b số c Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C- Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ miền Bắc.

Người được ủy quyền lại: Ông Hoàng Ngọc Th Cán bộ Ngân hàng TMCP QT VN. Địa chỉ: Tầng a, Toà nhà b số c Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

+ **Bị đơn:** Ông Nguyễn Minh V1, sinh năm 1987 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1987. Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. (Bà Ng ủy quyền cho ông V1).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Minh V1 và bà Nguyễn Thị Ng phải trả (trả một lần) cho Ngân hàng TMCP QT VN (gọi tắt là Ngân hàng) tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 22/8/2024 là 2.171.946.348 đồng (nợ gốc 1.990.235.078 đồng, nợ lãi trong hạn 100.323.322 đồng, nợ lãi quá hạn 81.387.948 đồng). Cụ thể:

Đơn vị: đồng

Hợp đồng tín dụng	Nợ gốc	Nợ lãi trong hạn/Lãi thẻ	Nợ lãi quá hạn/phí	Tổng
Số 5010500.23 ngày 29/06/2023	1.950.000.000	94.882.191	63.173.941	2.108.056.132
Đề nghị phát hành thẻ ngày 26/06/2023	40.235.078	5.441.131	18.214.007	63.890.216
Tổng cộng	1.990.235.078	100.323.322	81.387.948	2.171.946.348

Kể từ ngày 23/8/2024 Ông V1 và bà Ng còn phải tiếp tục phải chịu lãi, lãi suất quá hạn đối với số tiền còn nợ cho đến khi Ông Nguyễn Minh V1 và bà Nguyễn Thị Ng thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 5010500.23 ngày 29/06/2023; Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5010500(1).23 ngày 29/06/2023; Đề nghị phát hành thẻ ngày 26/06/2023 đã ký kết với Ngân hàng TMCP QT VN .

Trường hợp Ông Nguyễn Minh V1 và bà Nguyễn Thị Ng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP QT VN thì Ngân hàng có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: “Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 370, tờ bản đồ số: 27 có địa chỉ tại: thôn Công Cối, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (Nay là: Công Cối, phường Đại Xuân, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CĐ 057494, số vào sổ cấp GCN: CS01012 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 18/05/2016 cho Ông Nguyễn Minh V1” và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng. Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả các khoản nợ cho Ngân hàng, thì Ông V1 và bà Ng phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho tới khi thanh toán xong hết các khoản còn nợ. Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản đảm bảo còn thừa so với các khoản Ông V1, bà Ng còn phải trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng phải hoàn trả số tiền còn thừa cho Ông V1 và bà Ng.

Nếu Ông V1, bà Ng thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ phải chấp cho Ông V1, bà Ng.

+ **Về án phí:** Ông Nguyễn Minh V1 và bà Nguyễn Thị Ng phải chịu 37.719.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP QT VN 36.910.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0002084 ngày 04/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

+ **Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản:** Ông Nguyễn Minh V1 và bà Nguyễn Thị Ng phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản. Xác nhận Ngân hàng TMCP QT VN đã nộp 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng chẵn) tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản. Buộc Ông Nguyễn Minh V1 và bà Nguyễn Thị Ng phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP QT VN số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng chẵn) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thị xã Quế Võ;
- THADS thị xã Quế Võ;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Nhân